

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2024/HS-ST
Ngày: 29 - 01 - 2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI**

-Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Hồng Quyên.
2. Ông Tôn Thất Hưng.

-Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Vạn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

-Đại diện VKSND huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Thị Mỹ H, tên gọi khác: không; sinh năm 1988, tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: tổ D, ấp A, xã H, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: khu phố A, thị trấn V, huyện V, Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Chí Hùng P, sinh năm 1962 và bà Trịnh Mỹ D, sinh năm 1966; có chồng tên là Đặng Cường T1, sinh năm 1990 và có 04 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án: không; tiền sự: không.

- Nhân thân:

+ Ngày 17/4/2018 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Ngày 21/11/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2023 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ. Bị cáo “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thị Mỹ H sử dụng trái phép chất ma túy, nên H biết đối tượng T2 (không rõ họ, địa chỉ) thường bán ma túy ở khu vực xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Ngày 10/10/2023, H mượn điện thoại của người đi đường gọi vào số 0932.058.786 của T2 hỏi mua 1.000.000đồng ma túy đá. T2 đồng ý và hẹn H giao nhận ma túy tại đoạn đường thuộc ấp S, xã B, huyện T. Sau đó H xin đi nhờ xe của người (không rõ họ tên, địa chỉ) đi từ khu phố A, T, huyện V đến điểm hẹn đưa cho T2 1.000.000đồng và nhận ma túy rồi tiếp tục đi nhờ xe về nhà tại tổ E, khu phố A, thị trấn V, huyện V. H lấy một phần ma túy sử dụng, phần còn lại cất giấu trong phòng ngủ của mình để sử dụng dần. Đến 13 giờ 30 phút ngày 13/10/2023, lực lượng Công an thị trấn V đến kiểm tra hành chính căn nhà nơi H cư trú, phát hiện H đang cầm 05 bịch ma túy chuẩn bị sử dụng. Công an thị trấn V tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo thẩm quyền.

+ Vật chứng thu giữ: 05 bịch nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng (trong đó 02 bịch nylon túi zip, 03 bịch nylon hàn kín 02 đầu).

+ Kết quả xét nghiệm xác định Võ Thị Mỹ H dương tính với chất ma túy.

+ Tại Kết luận giám định chất ma túy số 2266/KL-KTHS ngày 19/10/2023 của Giám định viên Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2,9875 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 2,9110 gam. Toàn bộ đối tượng sau giám định được hoàn lại trong niêm phong số 2266/KL-KTHS.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số: 22/CT-VKSVC ngày 12/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Võ Thị Mỹ Hòa về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Võ Thị Mỹ H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249; Đề nghị áp dụng điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Võ Thị Mỹ H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù và tổng hợp hình phạt với bản án số 188/2023/HS-ST ngày 21/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án.

+ Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối tượng còn lại sau giám định trong niêm phong số 2266/KL-KTHS ngày 19/10/2023.

+ Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thị Mỹ H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo đúng như nội dung được tóm tắt ở phần trên.

Lời nói sau cùng, bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi mà bị cáo đã gây ra, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự:

Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thị Mỹ H đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/10/2023, tại nơi ở của Võ Thị Mỹ H thuộc tổ E khu phố A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai, Võ Thị Mỹ H có hành vi tàng trữ 2,9875 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo Võ Thị Mỹ H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn đối với xã hội và người sử dụng, mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật đã thực hiện hành vi như đã nêu trên. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Võ Thị Mỹ H là người có nhân thân xấu, cụ thể:

+ Ngày 17/4/2018 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Ngày 21/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo 06 năm tù, theo bản án 188/2023/HS-ST. Thời điểm bị cáo bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong vụ án này thì bị cáo chưa bị kết án bằng một bản án có hiệu lực pháp luật nên bản án số 188/2023/HS-ST ngày 21/11/2023 đánh giá là nhân thân cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là phụ nữ có thai; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về tổng hợp hình phạt: Bản án số 188/2023/HS-ST ngày 21/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử bị cáo đã có hiệu lực pháp luật nên Tòa án tổng hợp hình phạt chung với vụ án này theo Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói niêm phong số 2266/KL-KTHS ngày 19/10/2023 của Phòng K - Công an tỉnh Đ cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Võ Thị Mỹ H bị kết án nên bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[11] Các vấn đề khác:

Đối với tên T2 bán ma túy cho Võ Thị Mỹ H tại khu vực ấp S, xã B, huyện T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có yêu cầu Công ty M - Chi nhánh Đ cung cấp thông tin chủ thuê bao đăng ký số điện thoại 0932.058.786 nhưng đến nay chưa có kết quả. Yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 56; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Võ Thị Mỹ H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Mỹ H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2023.

Tổng hợp hình phạt của bản án số 188/2023/HS-ST ngày 21/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo 06 (sáu) năm tù. Được trừ những ngày bị tạm giữ từ ngày 26/6/2023 đến ngày 06/7/2023.

Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2023. Được trừ những ngày bị tạm giữ từ ngày 26/6/2023 đến ngày 06/7/2023.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 2266/KL-KTHS ngày 19/10/2023 của Phòng K - Công an tỉnh Đ.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

Về án phí: Bị cáo Võ Thị Mỹ H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS huyện Vĩnh Cửu;
- VKS tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THA huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Đại